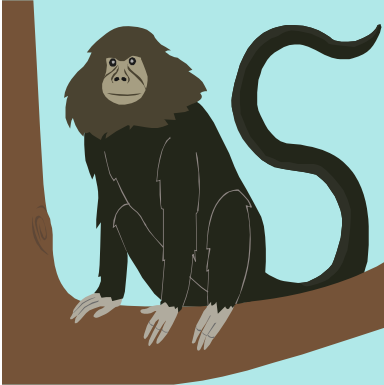


Phạm Sông Hồng

Vnthuquan.net, 2009.



Âm Thanh Im Lặng

Cuối giờ, vị giáo sư đi xuống hàng ghế sinh viên, giọng không phải để giảng bài: Tôi có một cuộc chơi, trò nào muốn chơi thì ghi tên.

Cuộc chơi của thầy dạy môn Tự động hoá là "khám" sức khỏe của máy bằng cách "nghe" tiếng máy chạy.

Thật hấp dẫn.

Với lũ trò quỷ sứ tuổi chưa đủ mười chín, nghe đến "chơi" đã muốn nhảy vào, lúc đầu người thầy già có được một danh sách tên trò phiến âm dài dằng dặc.

Nhưng rồi đám học trò dần dần bỏ thầy lại cùng với cuộc "chơi" ừ đầu, mờ mắt sau những buổi học đã kéo dài đến tám chín tiếng đồng hồ.

Thầy có vẻ không vui. Ông buồn rầu nói với chúng tôi: "Nghe" máy khó lắm các em ạ.

Chúng tôi đã trả xong bài thi cuối cùng của thời sinh viên.
Chúng tôi đến từ biệt thầy giữa lúc ông đang mải mê "nghe" máy...

Chúng tôi về nước. Thời điểm đó ngành tự động hoá chưa được quan tâm, thế là đành phân tán, mỗi người một nghề trái tay, nhưng các bạn tôi ít nhiều đều "dính" đến máy.

Riêng tôi "phiêu bạt" sang một nghề khác hẳn: Nghề viết... Tôi cũng chẳng hiểu sao...

Người ta thường nói đó là số phận.

Tôi cũng đành biết thế. Vì tôi chưa gặp mặt số phận một lần nào để có thể nhận diện được nó.

Là học trò thầy nên tôi dám chắc thầy đã không bằng lòng khi biết tôi bỏ nghề, cái nghề mà thầy đã dày công dìu dắt chúng tôi. Có lẽ thầy cho là tôi đang theo một nghề quá mơ hồ, quá dễ dàng so với bộ môn khoa học chính xác mà tôi đã yêu và đã được dạy dỗ.

Tôi đã phụ công thầy.

Sau lá thư tôi báo với thầy tôi đã chuyển sang nghề viết, thầy không trả lời thư tôi nữa...

Quá trình tập "nghe" máy đã giúp tôi rất nhiều trong nghiệp viết. Sự

tập trung tinh thần và giác quan cao độ khi "nghe" máy đã tạo cho tôi một thói quen rất cần thiết trong khi lắng nghe cỗ máy tâm hồn con người.

Và có lẽ thầy cũng khó ngờ rằng chính thời gian gần máy đã đóng góp rất nhiều cho việc ra đời những truyện mini của tôi.

Và cũng không hiểu sao tôi cứ nghĩ là mình vẫn đang tiếp tục cuộc "chơi" của thầy...

Tôi đã nghe, lắng nghe rất nhiều. Càng ngày, qua nhiều thất bại, tôi càng hiểu ra rằng việc "nghe" người còn khó khăn hơn "nghe" máy hàng nghìn vạn lần.

Máy cũng có thể nhiễu nhưng chúng thật thà và không biết nói dối. Rồi tôi bắt đầu tập nghe "âm thanh", thứ "âm thanh" mà tự vị quen gọi là sự im lặng.

Một cỗ máy im lặng là một cỗ máy chết.

Nhưng âm thanh im lặng của con người hình như nhiều khi còn "sống động", còn "nói" được nhiều hơn lời nói.

Đã mấy lần trong cuộc đời người mẹ nói được thành lời tình mẫu tử đại dương mênh mông của mình?

Có bao nhiêu cặp tình nhân đến lúc xuôi tay vẫn chỉ nói yêu nhau bằng lời mắt?

Và sự khinh bỉ tột cùng nhiều khi cũng chỉ có thể nói bằng âm thanh của lặng im...

Sau nhiều năm không nhận được tin thầy, tôi bỗng thấy cần phải viết thư cho người thầy già năm xưa.

Thầy còn sống hay đã mất?

Thầy còn ở địa chỉ cũ?

Tôi không cần biết.

Tôi chỉ biết cần phải viết cho thầy.

Rồi tôi nhận được một bức thư vẫn với nét chữ quen thuộc nhưng như run rẩy hơn, xót xa hơn: "Thầy cảm ơn em vẫn nghĩ đến thầy. Em đã giúp thầy hiểu thêm nhiều điều. Thầy rất tâm đắc với nhận xét của em: Thật ra không có sự im lặng. Chỉ có những âm thanh ở những tần số đặc biệt mà do những điều kiện hạn chế nhất định mình không "nghe" thấy được. Đó là bi kịch của con người... "

Gần đây tôi mới biết thầy hiện sống cô độc sau cuộc chia tay với người vợ mấy chục năm im lặng sống bên người chồng chỉ biết đến giảng đường và phòng thí nghiệm. Không hiểu có phải vì thầy đã không "bắt" được tần số âm thanh im lặng của người đàn bà ấy????

Hết

Phạm Sông Hồng

Bờ Mưa

Năm ấy, lũ chim không về làm tổ ở khu vườn. Bà ngoại tôi ngồi ở bậc thềm, nhìn vào khoảng không hun hút trước mắt. Trời không mưa không nắng, xám xịt một màu chì. Tôi không biết bà tôi nghĩ gì, nhưng chắc chắn là đang nghĩ. Dáng ngồi như thế, tấm lưng còn tựa vào cửa cũ, nửa như lơ đãng, nửa như coi cánh cửa ấy là một điểm tựa. Đúng rồi, cái cánh cửa là điểm tựa của bà. Bà ngồi như thế lâu rồi, từ ngày tháng năm này qua ngày tháng năm khác. Bà tựa vào tiếng rãng của lũ mọt, hình như là hoài nhớ về những ngày đã qua nhiều hơn là nghĩ đến ngày mai. Tôi ôm con mèo cái già có bộ lông màu xám tro vào lòng, vuốt ve nó. Nó chùng như cũng đã mệt mỏi vì quãng đời có tuổi của mình mà không chồn vờn đôi bàn tay thô kệch của tôi, bộ ria mép chỉ hơi khẽ động đậy. Nó lim dim đôi mắt. Tôi thấy thái độ của nó giống bà tôi quá. So với lũ mèo, nó cũng có tuổi, nó cũng đã là một con mèo già. Mà già rồi thì hay mệt mỏi. Chắc lúc này ở trong tay tôi, nó cũng đang suy nghĩ, suy nghĩ theo kiểu loài mèo. Nó nghĩ gì thì chỉ có trời mới biết được (có khi loài mèo biết?). Nhưng tôi thầm nghĩ, biết đâu nó cũng như bà tôi, tức là đang hoài nhớ về cái thời đã qua thì sao? Tuổi thơ tôi là một chuỗi những ngày

tháng không tên. Cứ lặng lẽ lặng lẽ, chẳng có gì sôi nổi. Tôi ở với bà từ ngày còn nhỏ. Ngày xưa dì Mân cũng ở với bà, nhưng dì Mân vì lý do nào đó tác động đến mà sinh mất trí, bỏ nhà đi lâu rồi. Đi, rồi từ đấy không về. Và cũng chẳng có tin tức gì, không biết còn sống hay đã chết. Thỉnh thoảng, tôi ngây ngô nhắc đến gì như một lễ bình thường, bà tôi lại chảy nước mắt. Ông Hân, hàng xóm nhà tôi bảo: "Bà cháu đã mất hai anh con cả trong cuộc chiến. Mất cả mẹ cháu, bây giờ lại mất cô con gái ngay giữa thời bình... ". Ông Hân nói thế rồi đi về nhà. Nhưng ông đã thức dậy trong tôi hình ảnh một người đàn bà bỏ con lại cho mẹ già, đi biệt. Người ấy là mẹ tôi, tôi chưa biết mặt mẹ bao giờ! Suốt những năm tháng hiện diện ở bên bà, tôi ít khi thấy bà tôi cười, hay đúng hơn là chưa bao giờ thấy bà tôi cười dù chỉ khe khẽ. Và tôi như nhánh mạ non mọc trên cánh đồng bà ngoại, cánh đồng ấy là vô cùng. Tôi cũng ít cười, ít khóc. Tôi là cái gì thì lặng lặng làm theo ý mình. Làm xong rồi mới nhớ đến việc phải hỏi bà: "Bà thấy cháu làm cái này, (hay cái kia) thế nào? Có được không?". Những lúc ấy bà im lặng gật đầu và nhìn đi đâu. Hay cũng có khi bà mãi vào bếp, dáng đi lệch đầy vẻ cam chịu, mà quên cả câu trả lời dành cho tôi. Mấy hôm nay con mèo cái gì có bộ lông màu xám tro bỏ đi đâu, không thấy về nhà. Bà tôi vẫn ngồi ở bậc thềm, nhìn vào khoảng không hun hút trước mặt. Trời không nắng, nhưng hưng hửng hơn một chút. Tôi không có con mèo để ôm nó vào lòng vuốt ve như mọi bữa, quay ra bể cọng rơm chỗi nghịch đĩa cơm bà để phần nhớ nó có về thì ăn. Nghịch chán, tôi ngồi tì tay lên má nhìn đàn kiến đen hành quân. Lũ kiến thì nhỏ nhoi nhưng hạt cơm thì kênh cang, thế mà chúng cũng tha cho được. Tôi nghĩ vớ vẩn, bây giờ cho tôi cái giò mà to hơn người tôi một chút, không biết

tôi có tha nổi không? Nhưng rồi tôi lại nghĩ đến những người thợ thuyền. Nghĩ đến bà. Nỗi buồn bà mang làm gì có ranh giới. Rồi tôi lại lắc đầu. Chịu, không sao lý giải nổi. Đêm. Trời nổi gió, nhưng mà không mưa. Tôi nằm bên bà, mắt thao láo nhìn lên những kèo, cột, giằng nhà. Bà hờ hững phe phẩy cái quạt nan, chẳng vào đâu, tôi không được mát, bà cũng không được mát! Chợt có tiếng động trên mái, tôi tập trung nhìn lên đó nhưng không thấy gì. Rồi có tiếng của con mèo già nhà tôi với tiếng của những con mèo lạ. Chúng chạy rầm rập trên mái, gào lên gọi nhau bằng những âm thanh nghe ghê rợn. Tôi dựng tóc gáy nép sát vào bên bà. Tôi nhớ ngày xưa đã có lần bà giải thích cho tôi rằng, mùa này là mùa lũ mèo tìm nhau. Loài mèo thủy chung lắm! Nhưng nghe tiếng kêu của chúng, tôi vẫn sợ. Tôi im lặng, nem nép, mắt mở trừng trừng. Chợt tôi nghe tiếng bà thở dài. Giữa lúc tiếng con mèo đực nào đó với tiếng con mèo cái già nhà tôi đáp lại nhau. Sau đó thì lặng im, chúng bỏ đi đâu mất... Qua thời gian đấy, con mèo cái già trở về nhà. Nó nằm trên bậc thềm sưởi nắng. Tôi thấy người nó to hơn, và có vẻ nặng nề, bữa ăn không hết đĩa cơm. Nó trở nên lười biếng, chỉ suốt ngày cuộn mình nằm ngủ. Bà tôi ngồi tựa cửa, nhìn sang nó, thở dài. Tôi không biết bà đang nghĩ gì, chắc vẫn chỉ có thế thôi! Có tin của cô tôi ở tỉnh nào đấy xa xạ Một buổi chiều, ông bưu điện tìm đến đưa cho bà tôi cái phong bì màu xanh xanh hồng hồng, thơm thơm mùi nước hoa. Tôi cầm nó xăm xoi. Từ bé tôi mới nhìn thấy cái phong bì đẹp như thế, cứ y như... Tây. Tối, ông Hân sang chơi, bà tôi đưa cái thư cho ông đọc. Đọc xong ông Hân với bà tôi ngồi nói chuyện, tôi nằm ê a hát mấy bài hát trẻ con cũ rích, và ngủ quên từ lúc nào. Hôm sau ông Hân đi đâu đấy, không ở nhà. Ba hôm sau nữa... Cho đến lúc trời

xâm xắm tối, ông Hân đeo lĩnh kính những cái túi ở đâu đó về thẳng nhà tôi. Uống ngụm nước bà tôi đưa, còn dở dang, ông Hân đứng lên dốc ngược mấy cái túi, các thứ lăn ra giường. Tôi ngạc nhiên giường mắt nhìn. Ông Hân cầm con búp bê tóc vàng: "Con búp bê này, dì Mân gửi cho cháu. Cầm lấy mà chơi!". Tôi ôm em bé búp bê, ngỡ như là trong tưởng tượng. Lần đầu tiên, tôi thấy bà tôi cười. Ông Hân phá bụi mây ngăn giữa hai nhà, tôi chạy loăng quăng như con loi chơi mà ngồi chơi với em bé búp bê của mình: "Cháu sẽ gọi là ông ngoại". Ông Hân nghỉ tay vào thềm ngồi hút thuốc, bà tôi ngồi bên cạnh rót nước chè cho ông. Tôi nghĩ, ông Hân như cái cột lấp cánh cửa sắp rơi ra của nhà tôi, là chỗ cho bà tôi tựa. Năm ấy tôi mười tuổi. Năm ấy con mèo cái già có bộ lông màu xám tro để được ba con. Hai con khoang và một con tam thể. Năm ấy bầy chim lại tìm về làm tổ, hót vang ở khu vườn

Hết

Phạm Sông Hồng

Cam Ngọt

Ra khỏi Hà Nội đến mấy chục cây số mà tôi vẫn chưa tin là mình đang đi xa. Trong khi người đàn ông ngồi bên tôi đã kịp mang cam ra

bóc. Chắc anh là người hay đi: về mặt thần nhiên anh vừa bóc cam vừa thuyết minh thật rành rọt những địa điểm xe đang qua Anh niềm nở mời tôi, mời mọi người trong xe ăn cam.

Đã lâu lắm chẳng có người đàn ông nào bóc cam mời tôi hay một cái gì tương tự.

Tôi vừa muốn giữ lại vừa thêm được ăn những múi cam ấy.

Có một mảnh đời khác như vừa thức giấc.

Tôi từ từ đưa múi cam lên môi.

Ngọt quá!

...

Gần mười năm nay tôi chẳng đi đâu. Bốn phận làm vợ, làm mẹ đã nhốt tôi trong cái lồng gia đình không khóa mà thật chặt.

Đêm qua tôi đã ngồi ghi gần hết hai trang giấy những việc cần làm trong mấy ngày tôi đi vắng cho hai bố con, thế mà tôi vẫn chưa yên tâm.

Gần mười năm đang từ người ưa đó đây tôi bỗng rất ngại đi. Chỉ đêm qua, cái cảm giác muốn đi trong tôi mới thật rõ ràng: hồi hộp, háo hức và sung sướng và tủi thân. Cả chồng cả con, chẳng ai thiết nghĩ đến chuyến đi của tôi. Hình như người đàn bà luôn cô đơn với chính mình và luôn phải tự vượt từ nỗi cô đơn này đến nỗi cô đơn tiếp theo. Tưởng như không bao giờ hết.

Hay đàn bà đồng nghĩa với cô đơn?

Lúc tối tôi cứ chờ xem con trai có nằn nì tôi ở nhà không nhưng học xong bài nó mang bàn cờ ra và rủ tôi chơi. Còn nhiều việc phải làm nhưng tôi vẫn chơi với con một ván và cố tình để mình thua Mai nó sẽ ở nhà không có tôi.

...

Chúng tôi đến nơi lúc bốn giờ chiều.

Tôi được xếp ở chung phòng với một chị độc thân. Là tôi cứ gọi thế chứ không biết chị có độc thân thật không. Người chị như cần đi vì dồn nén và ở chị vừa có vẻ tự tin của một người sẵn sàng đối phó với mọi thứ, vừa thoáng vẻ yếu đuối của người không được ai chở che. Tôi bỗng muốn được làm một cái gì đó cho chị.

...

Tôi dành rất nhiều thời gian "vi chỉnh" hai vòi nước nóng lạnh để được thật đúng độ ấm như mình muốn. Ở nhà giờ này, khoảng năm giờ chiều, là lúc tôi hí húi bên cái bếp than tổ ong. Tôi hít không biết bao nhiêu lượng cacbon ôxít để chồng tôi có được cốc bia ở bữa cơm chiều, để sáng sáng thằng con tôi được ăn không phải cái bánh mì sưng mà là có ít ruốc như nó vẫn thích. Chiều chiều, hai bố con tắm rửa sạch sẽ xong thì cũng là lúc mâm cơm đã dọn ra. Hai người đàn ông một từng trải, một ngây thơ cứ vừa ăn vừa kể với nhau đủ thứ chuyện, thật thoải mái.

Lúc ấy mới là lúc tôi được đi tắm.

Và khi tôi vào mâm thì cơm canh đã nguội, chẳng có ai để trò chuyện. Hai người đàn ông đã ngồi bên máy thu hình.

Vậy mà hôm nay, vào giờ ấy tôi lại đang được tắm. Mà lại tắm từ vòi nóng lạnh chứ không phải một gáo nước sôi đủ cho một chậu nước lã theo hình thức đong đếm, cổ xưa như chính ngôi nhà của tôi. Tôi tự nhủ: phải tranh thủ tắm thật đã trong những ngày ở đây.

Cộc... cộc... cộc...

- Các chị cứ ở đây, lúc nào đi ăn cơm chúng tôi sẽ gọi - Tiếng người đàn ông ấy thông báo.

Rồi bước chân anh dần xa.

Có người nào đó lo bữa cơm chiều cho tôi lúc không ốm đau?
Ba trăm sáu mươi năm ngày nhân với gần mười năm. Với những ngày bị băng huyết nằm đói chờ chồng đi làm về nấu cơm mà chồng thì về muộn vì... "phải đánh nốt ván cờ". Với những tháng ngày dài dằng dặc đi bốc thuốc rồi sắc thuốc cho chồng, mùi thuốc bệnh ngai ngái ngạt thở...

...

Chị bạn cùng phòng đã đi nằm.

Tôi mở cửa ra ban công. Ngoài kia là vườn cỏ cây nguyên sơ, gần như hoang dã. Những bông hoa dại trắng li ti cứ đung đưa đung đưa theo gió ru chiều. Rồi chuối, rồi đu đủ, rồi dứa dại, gập đầu mọc đầy vô tự. Và cỏ, bạt ngàn những cỏ là cỏ. Giá tôi còn là tôi mười năm trước, chắc chắn tôi đã nằm lên cái thảm cỏ có mùi đất ẩm nồng và ngửa mặt hưởng cái bao la ngợp thở để thấy mình vô cùng nhỏ nhoi và đầy tự tin đến có thể giang tay ôm gọn cả bầu trời...

Nhưng trước hoàng hôn hình như đến hoang dã cũng phải buồn: những bông hoa trắng cứ nhạt nhòa và lẫn dần vào đêm.

Không hiểu giờ này có bao nhiêu người đàn bà được thấy những bông hoa dại ru chiều buồn và thấy chiều đang ngủ?

Có mùi hương trầm xa mà rất gần.

Nhà ai đó có việc hay đang cầu xin điều gì mà hương thơm da diết cả với người trần gian.

Tôi bỗng thấy như mình chẳng cần cho ai.

Hốt hoảng, tôi quay vào phòng đóng cửa lại.

1994

Hết

Phạm Sông Hồng

Chiếc ghế

Tám giờ sáng chị đến quán cà phê. Chị muốn thấy người ấy đi tới chỗ hẹn. Chọn chỗ thật khuất, chị gọi một ly cà phê. Bà chủ quán vừa lau cái bàn sưng nước chỗ chị ngồi vừa thanh minh đêm qua mưa to quá.

Đám sỏi được tắm mưa sáng lên làm cái quán trở hẳn ra. Nhưng chẳng được lâu. Lau cái bàn cho chị, bà chủ chạy vào hè, mỗi tay cầm hai cái ghế, bà quăng chúng lên đám cỏ một cách tạm bợ. Toàn ghế là ghế. Ghế dựa vào nhau, dựa vào sỏi, nghiêng ngả, nghênh ngang. Chỉ có chị và ghế, và sỏi, và những cây cảnh quá nhỏ lẫn vào đám ngổn ngang ấy.

Chị ngửa mặt nhìn trời. Chị và người ấy gặp nhau lần cuối vào ngày không có nắng, mưa thì dề dặt rơi...

Nhưng chị không nhớ chị đã cùng người ấy ngồi trên chiếc ghế dáng thế nào. Chị chỉ nhớ những gì đi qua khuôn mặt người ấy. Với chị khi đó, người ấy đã là tất cả.

Còn bây giờ chị đang ngắm chúng, những chiếc ghế mây nhỏ có dáng hơi ngửa ra phía sau, chị đang ngồi một chiếc và lát nữa người ấy sẽ ngồi chiếc thứ hai, đối diện.

Có tiếng người.

Chị nhìn ra phía cổng hai người đang vào. Mặt họ lâng lâng niềm vui và tuổi trẻ.

Chị nhìn họ chợt thấy mình ngày không xa nhưng hình như đã xưa. Thuở ấy chị chưa chờ đợi ai.

...

Chiếc ghế vẫn trống không.

Trong các cuộc hẹn hò hình như bao giờ cũng có một người đến muộn. Nó khiến cuộc đời bỗng thành bất trắc. Chị nhìn chiếc ghế lo lắng: hay người ấy gặp sự cố?

Chị lại nhìn chiếc ghế. Chiếc ghế nhìn lại chị. Trong quán bây giờ toàn người là người.

Một người khách đến cầm chiếc ghế khẽ hỏi:

- Tôi có thể dùng chiếc ghế này không?

Chị hơi sảng giọng:

- Ghế đã có người ngồi.

Và chị bỗng nơm nớp: nhớ người ấy không đến ...

...Không gì buồn hơn cảnh một chiếc ghế chờ. Nó trống vắng, cô đơn, lẻ lạnh ... Nó già hẳn đi. Và cả quán nước như đều quay nhìn về phía chiếc ghế. Sự chờ đợi của nó công khai quá, lộ liễu quá.

Chị hơi đỏ mặt, kéo mạnh chiếc ghế về phía mình.

Chị quay hồi lâu phía cửa quán mở quá rộng.

Rồi chị quay lại nhìn chiếc ghế. Chị bỗng dụi mắt: hình như thấp thoáng có người ngồi. Không biết mọi người có nhìn thấy không. Chỉ biết từ phía đó không ai đến làm phiền chị về chiếc ghế nữa.

Người ấy đi hớt hải. vẫn cái dáng quen thuộc đầu cúi về phía trước như suốt đời đuổi theo một cái gì. Người ấy vừa nói vừa thở:

- Xin lỗi, anh đến sớm quá, không thấy em nên rẽ vào cơ quan đợi.

Thì ra cả hai người đều sai hẹn vì cùng đến quá sớm. Chị đi lấy cà phê đá cho người ấy. Khi quay lại chị thấy người ấy vẫn đứng bên chiếc ghế.

- Sao anh không ngồi?

Người ấy nhìn chị, cười lạnh lẽ, nâng cốc cà phê không quấy đường uống như người cháy khát.

Người ấy đứng uống.

Có phải người ấy không muốn chiếm chỗ của sự chờ đợi?

Phạm Sông Hồng

Phạm Sông Hồng

Làm Quen

Gió giật mạnh.

Chiếc xe đạp như đứng lại. Cái lồng chim trong tay tôi như bị lôi tuột đi. Con chim nhảy hoảng lên trong khoảng không gian chật bặt ngàn gió. Không thể để con chim ốm được khi tôi và nó vừa mới quen nhau: tôi đón nó từ nhà người bạn về.

Dừng xe, tôi quay lưng ra chiều gió chấn cho chim. Nhưng gió mỗi lúc một mạnh và liên tục đổi chiều.

Có lẽ hơn cả là đi thật nhanh ra khỏi quăng đồng này và tìm đến một cái quán gần nhất.

...

Đang đi tôi thấy một cái hố. Tôi vội thả lồng chim xuống đó. Với năm phút tránh gió chắc đủ để con chim theo tôi đi tiếp.

Gió vẫn ào ào.

Tôi nhìn xuống hố: nó dài dài, nham nhỡ, sâu chưa đến hai thước.

Màu đất ướt tươi, vị nồng như còn ấm nóng.

Hình như đây là cái huyết, một cái huyết mới đào.

Ai sẽ nằm xuống kia Người ấy là đàn ông hay đàn bà? Người ấy bao nhiêu tuổi? Và người ấy ra đây mang theo sự nuối tiếc một cuộc đời hạnh phúc hay thờ phào vì đã trút được gánh nặng trần gian? Đất đã ôm trong lòng mình bao nhiêu ước mơ đẹp để không thành và bao nhiêu tội ác chưa kịp thực hiện?

Gió vẫn cong mình lao vun vút...

Một ý nghĩ điên rồ bỗng nảy ra trong tôi.

Ừ mà sao tôi không thử xuống đó một chút nhỉ? Tôi thò một chân, rồi một chân nữa vào cái khoảng rỗng của lòng đất ấy. Nó như mời người ta nằm xuống. Lặng gió quá! Con chim đang bên tôi, nó không còn nhảy hoảng lên mà đưa mắt nhìn chung quanh, nhìn tôi. Nhắc đầu lên một chút, tôi thấy dễ chịu hơn. Hóa ra chỗ tôi để chân và để đầu sâu hơn chỗ lưng. Nhìn kỹ mới thấy có những mảng đất đang chờ một cái đập nhẹ để rơi xuống...

Nhưng tôi bỗng thấy gai người. Đây là cái huyết. Mà cái huyết thì chỉ biết vui, biết chôn. Cái huyết lạnh hơn mọi thứ lạnh trên đời. Đất như không còn là bạn nữa. Đất ở đây không làm ra sự sống. Dù bốn phương gió có đuổi ta thì gió vẫn mang tình bạn của sự sống, làm cho ta phải mạnh hơn để tồn tại.

Tôi vùng dậy.

...

Gió vẫn cản tôi. Nhưng tôi cắm cúi đi như bỏ chạy, chân đạp hối hả.

Lúc sau, tôi không thấy gai người nữa.

Hình như tôi đã được làm quen một chút với cái chết.

Dù chỉ một chút thôi.

Đã không là xa la...

Con chim trong lồng bỗng đập cánh khế, như một trái tim bình yên.

Phạm Sông Hồng

Một Ngày Nắng Khác

Những gian nhà thông trần quả là hay mách lẻo. Từ nhà chị vọng sang nhà tôi những tiếng động lạ: Tiếng gõ mạnh như đang sửa vật gì đó trong nhà, tiếng gõ dứt khoát và có vẻ quyết đoán như chứng tỏ sự hiện diện của đàn ông... Tôi mừng thầm: Thế là nhà chị đã có số chẵn. Chị mập mé bờ năm mươi...

Rồi tôi quen dần với những hòa âm mới của nhà chị: Tiếng chặt, bằm với tần số cao vào những giờ nấu ăn, tiếng lách cách rửa bát lâu hơn như sự tuyên bố công khai về việc nhà chị đang có hơn một người một cách thường xuyên, tiếng hát khe khẽ xen vào chút hạnh phúc gần gũi...

Và khi cả xóm quen với sự xuất hiện của người đàn ông ấy thì bên

bể nước các bà chuyên buôn dưa lê bắt đầu đặt ra rất nhiều câu hỏi, thậm chí người ta chẳng cần bóng gió mà hỏi nhau một cách trắng trợn cả khi có chị ở đó. Chị là người sạch sẽ có tiếng trong xóm nên chịu trận nhiều hơn người khác.

Từ khi có người đàn ông chẳng còn thấy chị sang nhà tôi để kể lại những câu chuyện "thời còn trẻ" mà lần kể nào trông chị cũng tươi mới như lần đầu. Chị chỉ sang để lúc thì mượn cuốn sách dạy cắt may quần áo cho nam giới, lúc lại nói sẽ nhờ tôi dạy cách chiết vai áo đàn ông... Chị chạy qua chạy lại nhà tôi nhiều hơn nhưng chẳng mấy khi ngồi, đứng hỏi mấy câu rất nhanh xong, chị vội vã về nhà mình ngay. Trong câu hỏi của chị thường rất nhiều từ đàn ông, nam giới, đám mây râu, cánh ấy ... cùng ánh mắt đầy vẻ đồng bọn với vợ chồng tôi.

Chị có vẻ đã sang một giai cấp khác.

Tám thiệp cưới của chị đã chuyển hẳn nội dung câu chuyện ngoài bể nước.

Chưa bao giờ tôi thấy chị trả lời hóm hỉnh thế khi bị mọi người trêu. Nhiều lúc tôi không nhận ra chị...

Mấy hôm trước đám cưới trời mưa dầm dề làm chị lo lắng vì chị tổ chức tại nhà, không đón đưa gì...

Nhưng hình như ông trời cũng thương chị nên đúng hôm cưới nắng rất đẹp, trời trong và cao xanh...

Chị có vẻ bận rộn lên nhiều từ ngày có thêm một nhân khẩu chính thức. Trông cách chị vui vẻ mà ít hồi hộp hơn, nhanh nhẹn cũng bớt lúng túng hơn so với lúc chưa cưới. Vọng sang nhà tôi cả tiếng chị nũng nịu anh. Vợ chồng chị thường xuyên ríu rít sang gửi tôi chìa khóa nhà để đi đâu đó vào những ngày nghỉ (tôi không giải thích

được tại sao họ phải gửi chìa khóa. Trước đây chị chỉ gửi chìa khóa để về quê vào dịp Tết. Thỉnh thoảng chị lại tặng tôi mấy bông hoa và nói hai nhà cùng có hoa cho vui.

Thế mà người ta cứ bảo tuổi trẻ là thứ không lấy lại được.

Sau vài tuần bỗng không thấy người chồng cùng chị sang gửi khóa, tiếng bấm chặt vào những giờ nấu ăn cũng bật luôn. Nhưng chị vẫn thường xuyên sang tôi gửi chìa khóa nhà vào những ngày nghỉ mà không dặn kèm câu nào. Chị tắt bật đi đi về về như người chủ của một gia đình lớn...

Cũng phải thôi, được mấy người đàn bà có gia đình mà ung dung thảnh thơi?!

Với thiên hạ chị đã là người đàn bà bình thường .

Chị đã bước ra khỏi câu chuyện ngoài bể nước, nhưng vào một tối, chị sang và nói muốn hỏi tôi vài việc.

Người đàn ông của chị đã có gia đình. Khi mẹ người ấy ốm nặng, thấy anh có vẻ lo lắng chuyện tiền nong, chị đã đưa anh toàn bộ số tiền trong cuốn sổ tiết kiệm của chị (mặc dù có ít tiền, là người lo xa, chị vẫn phải "chia" ra làm ba cuốn sổ tiết kiệm: Cái đầu tiên dành bố mẹ, cái thứ hai dành cho con, cái cuối cùng mới là của chị . Từ dạo không còn cuốn sổ dành cho mình, chị lại cảm cú lo kiếm tiền không biết đến ngày tháng. Bây giờ con trai anh lại phải mổ, anh thì lúng túng... Chị phân vân và muốn biết ý tôi thế nào.

Quá bất ngờ, lại không muốn hỏi thêm một cách bất nhã, tôi đành chọn phương án bớt áp đặt chị mà tôi thường dùng cho mình lúc đắn đo để trả lời chị: Làm theo cách mình cảm thấy ít khổ nhất ...

Chị về rồi mà những điều chị nói không chịu theo chị, cứ quanh quất bên tôi...

Rồi bố mẹ chị lần lượt qua đời trong vòng một năm.

Mỗi lần về quê lo việc hiếu, khi gửi chìa khóa, chị đều nhờ đưa kèm một ít tiền nếu người ấy có về nhà .

Và có vẻ như chị đã không muốn chìa tay ra nhận lại chùm chìa khóa kèm theo cả chỗ tiền vẫn còn nguyên si, những đồng tiền tắt bật...

Hình như những đồng tiền sạch lúc nào cũng tắt bật...

Những ngày nghỉ không còn thấy chị gửi khóa đều đều như trước đây.

Chẳng còn thấy chị chạy qua chạy lại hỏi những câu hỏi có nhiều từ về đàn ông hay tặng tôi hoa để "hai nhà cảm cho vui".

Và phải nhìn ổ khóa mới biết chị đi vắng hay ở nhà.

Tôi buột miệng: "Không được", khi chị nói chị đã đưa cho người ấy hết số tiền chị kiếm trong thời gian vừa rồi. Chị có vẻ ngạc nhiên khi nghe hai từ ấy vì xét theo giọng của chị thì những điều chị nói với tôi như chỉ là thông báo, tâm sự chứ không phải kêu ca, than phiền gì.

Thế là chị vội vàng thanh minh rằng đấy là chị tự nguyện, rằng anh không đòi hỏi gì, rằng chị rất vui khi được chia sẻ cùng anh...

Im lặng một lúc chị lúng túng thổ lộ với tôi về quan hệ của chị và người ấy.

Chị đã gặp và yêu anh.

Còn anh, anh thương chị nhưng anh nói rõ là anh đã có một gia đình yên ổn.

Chị đã nhờ anh đóng làm chú rể và có mặt ở nhà chị vào ban ngày sau đám cưới hờ một thời gian ngắn. Anh nhận lời giúp chị sau khi suy nghĩ rất lâu.

Chị nói chị đã có những ngày rất hạnh phúc và chị mong tôi đừng hiểu nhầm người ấy...

Chị yên tâm, tôi chưa bao giờ dám khẳng định là mình đã hiểu thật đúng một người.

Chị đã về hưu.

Dãy nhà của chúng tôi không còn thông trần nữa, các nhà đều lên tầng, nhà chị cũng thế với một tầng rưỡi có sân cây...

Không thấy chị sang nhà tôi chơi như hồi còn đi làm bận rộn phải "tranh thủ", cũng chẳng còn thấy chị đi đi về về vội vã... Thỉnh thoảng tôi gặp chị ngoài chợ, trông chị lặng lẽ buồn, chậm rãi uể oải, như không chờ điều gì...

Hôm nay tôi bỗng lại thấy chị hát:

...Vội vã trở về

Vội vã ra đi... (*)

Hai câu hát bình thường vào lúc ấy nghe khác lạ như có cái rung mình của số phận...

Có phải chị đã tìm được cái gì khác để bận tâm hồi hộp chờ đợi...

Chẳng hề báo trước, chị lễ mễ ôm sang bảo gửi tôi nào là tivi, đầu đĩa và cả một chiếc vali có vẻ rất nặng.

Chị nói chị tiếp tục đi tìm đứa con (???) đã bị thất lạc thời chiến tranh mà có thời gian chị và người ấy cũng đã từng đi tìm mà chưa thấy...

Có người bạn tin cho chị biết hình như đã thoáng nhìn thấy nó tại Sài Gòn.

Nói xong chị cảm ơn rồi về luôn.

Tôi mừng vì thấy chị lại tất bật hối hả bận rộn.

Ngoài kia trời rất nắng, nhưng tôi cảm giác nắng lần này không giống lần trước...

Biết đâu cái lớn lao của con người chẳng nằm ở chỗ biết tìm ra

những cách khác nhau để bắt nắng, để hạnh phúc...

2-2005

Nguồn: Nhân Dân

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 8 tháng 5 năm 2005